UỶ BAN NHÂN DÂN **XÃ ĐẠI ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 339/BC-UBND	*Đại Đồng, ngày 03 tháng 7 năm 2026*

BÁO CÁO
Kết quả công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm 2026 và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 01/KH-TTHĐND ngày 04/6/2026 của Thường trực HĐND xã về việc chuẩn bị nội dung cho kỳ họp thường lệ giữa năm 2026;

Căn cứ Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, UBND xã Đại Đồng báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP) 6 tháng đầu năm 2026 và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2026, cụ thể như sau:

L. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP).

Trong 6 tháng đầu năm Đảng ủy, HĐND và UBND xã đẩy mạnh và làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Luật THTK, CLP và các văn bản hướng dẫn Luật; đến cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của UBND xã Đại Đồng: Ngay khi giao dự toán kinh phí năm 2026 cho các đơn vị, UBND xã đã chỉ đạo các đơn vị xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, quán triệt nguyên tắc công khai, minh bạch và yêu cầu thực hiện triệt để tiết kiệm, chống lãng phí, các đơn vị chủ động xây dựng các phương án, kế hoạch sử dụng kinh phí tiết kiệm trong quy chế chỉ tiêu của đơn vị mình.

Thực hiện tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, đến cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý như Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí số 110/2025/QH15, ngày 10/12/2025; Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật THTK, CLP; Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ; Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Nghị quyết số 74/2022/NQ-CP ngày 15/11/2022 của Quốc hội tiếp tục đẩy mạnh chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14/04/2023 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 74/2022/NQ-CP ngày

15/11/2022 của Quốc hội tiếp tục đẩy mạnh chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26/6/2024 của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Quyết định 806/QĐ-TTg ngày 22/04/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về phòng chống lãng phí đến năm 2035; Kê hoạch số 152/KH-UBND ngày 20/12/2025 chiến lược quốc gia về phòng chống lãng phí đến năm 2035 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, Quyết định số 2353/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc ban hành Chương trình hành động thực hành, tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 tỉnh Hưng Yên và Quyết định số 11/QĐ-UBND ngày 12/01/2026 của UBND xã Đại Đồng về thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2026.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình THTK, CLP và việc THTK, CLP của đơn vị, địa phương:

Căn cứ Quyết định số 2353/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc ban hành Chương trình hành động thực hành, tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 tỉnh Hưng Yên

UBND xã Đại Đồng đã ban hành quyết định số 11/QĐ-UBND ngày 12/01/2026 về ban hành Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 của xã Đại Đồng; Chỉ đạo các ngành chuyên môn tổ chức tuyên truyền triển khai Luật, quán triệt công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục THTK, CLP đến tất cả các ban, ngành, đoàn thể trong xã và đến nhân dân.

3. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về THTK, CLP: Không

II. KẾT QUẢ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ TRONG CÁC LĨNH VỰC CỤ THỂ

1. Kết quả THTK, CLP cụ thể trong các lĩnh vực:

a) THTK, CLP trong việc ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ: Các đơn vị dự toán ngân sách xã đều thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và tài chính theo Nghị định Các đơn vị dự toán ngân sách xã đều thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và tài chính theo Nghị định 130/2005/NĐ-CP, ngày 17/10/2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP sửa đổi bổ sung Nghị định số 130/2005/NĐ-CP của Chính phủ; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP, ngày 21/6/2021; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công; Nghị định 75/2026/NĐ-CP ngày 16/03/2026 của Chính phủ về việc quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về quản lý sử dụng kinh phí quản lý hành chính.

Các đơn vị dự toán đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý sử dụng tài sản công theo Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày14 tháng 6 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị đã được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Quyết định số 10/2026/QĐ-TTg ngày 09/3/2026 của Thủ tướng Chính Phủ; Quyết định số 139/2025/QĐ-UBND ngày

21/10/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên quy định về phân cấp phân quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị tại cơ quan tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý cảu tỉnh Hưng Yên;

Thực hiện Quyết định 2169/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của UBND tỉnh giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 cho Xã Đại Đồng. UBND xã đã ban hành Quyết định số 261/QĐ- UBND ngày 22/12/2025 về giao dự toán thu chi NSNN năm 2026 ngay từ đầu năm 2026 UBND xã đã giao các phòng, ngành, cơ quan, đơn vị thực hiện tiết kiệm 10% dự toán chi ngân sách số tiền là: ***1tỷ 956 triệu đồng (Trong đó: Khối QLNN 1 tỷ 174 triệu đồng, khối Giáo dục 781 triệu đồng).***

Ngoài ra các đơn vị sẽ tiếp tục thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong chi hội nghị, hội thảo, toạ đàm; cử cán bộ công chức, viên chức đi công tác; tiếp khách, khánh tiết, tổ chức lễ hội, lễ kỷ niệm, sử dụng điện nước, vật tư văn phòng phẩm, sách báo, tạp chí... Theo Nghị quyết số 135/NQ-CP ngày 22/5/2026 của Chính phủ về phạm vi, đối tượngvà nguyên tắc thực hiện tiết kiệm chi ngân sách nhà nước năm 2026; Ngày 29/5/2026 UBND xã đã ban hành Quyết định số 308/QĐ-UBND ngày 01/6/2026 của UBND xã Đại Đồng về tiết kiệm 10% kinh phí chi thường xuyên dự toán năm 2026 theo Nghị quyết số 135/NQ-CP ngày 22/5/2026; Số tiền là: ***1tỷ 195 triệu đồng (Trong đó: Khối QLNN 492 triệu đồng, khối Giáo dục 703 triệu đồng).***

b) THTK, CLP trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước (NSNN);

Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong đầu tư xây dựng: UBND xã đã chỉ đạo các địa phương và Chủ đầu tư triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 23 tháng 4 năm 206 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn đầu tư công gắn với hoạch toán kinh tế- xã hội, đánh giá hiệu quả đầu tư; đẩy nha tiến độ xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030;

Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường, đẩy mạnh công tác quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước; Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26/09/2025 của Chính Phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công.

Trong đó cần tập trung vào các nội dung sau:

- Quản lý, sử dụng nguồn vốn đầu tư công: việc phân bổ và sử dụng kinh phí được thực hiện đúng mục tiêu, đối tượng, nội dung hỗ trợ, ưu tiên các nhiệm vụ cấp thiết, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hạn chế tình trạng đầu tư dàn trải, chồng chéo, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn.

- Quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ: Việc sử dụng kinh phí được thực hiện theo đúng quy định, tập trung vào các nhiệm vụ có tính ứng dụng thực tiễn, phù hợp điều kiện địa phương; thực hiện kiểm soát chặt chẽ nội dung chỉ, tránh phát sinh các khoản chỉ chưa thực sự cân thiết.

- Quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo:

Bố trí và sử dụng kinh phí bảo đảm đúng mục đích, đáp ứng yêu cầu hoạt động cũ ngành giáo dục; ưu tiên các khoản chi trực tiếp phục vụ công tác giảng dạy, học tập, hạn chế các khoản chỉ chưa thực sự cần thiết.

- Quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ y tế;

Kinh phí được sử dụng đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức; ưu tiên bảo đảm các nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe nhân dân, phòng chống dịch bệnh, nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng ngân sách.

- Thành lập, quản lý, sử dụng quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước;

Việc quản lý, sử dụng quỹ được thực hiện theo đúng quy định, bảo đảm công khai, minh bạch; thực hiện rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các quỹ nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực.

Thực hiện nghiêm các quy định về chế độ, tiêu chuẩn, định mức trong tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm; cử cán bộ, công chức, viên chức đi công tác, khảo sát; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; quản lý, sử dụng điện, nước, văn phòng phẩm, sách báo, tài sản công; tiếp khách, khánh tiết; tổ chức lễ hội, lễ kỷ niệm. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng văn bản điện tử, họp trực tuyến nhằm giảm chi phí hành chính, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách.

Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thi công, nghiệm thu công trình, dự án theo qui định, phấn đấu giải ngân kế hoạch vốn được giao đảm bảo thời gian qui định. Đồng thời, chỉ đạo tăng cường công tác thẩm tra, thẩm định quyết toán dự án hoàn thành. 6 tháng đầu năm 2026 khởi công mới 01 công trình Nhà Văn hoá thôn Xuân Phao xã Đại Đồng.

Kinh phí tiết kiệm từ công tác đấu thầu, chào hàng cạnh tranh, chỉ định thầu, sử dụng nguồn vốn chi đầu tư phát triển.

Trong lĩnh vực đấu thầu xây dựng, tiết kiệm chi phí xây dựng công trình tổng số: 31 triệu đồng

c) THTK, CLP trong mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại và phương tiện, thiết bị làm việc của cơ quan, tổ chức trong khu vực nhà nước:

Thực hiện theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ hiện hành, đẩy mạnh việc mua sắm tập trung để nâng cao hiệu quả và tiết kiệm trong mua sắm tài sản.

Trang thiết bị, phương tiện làm việc của các đơn vị được tỉnh cơ bản đảm bảo về điều kiện cơ sở vật chất phục vụ cho công tác chuyên môn tại đơn vị.

d) THTK, CLP trong đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà ở công vụ và công trình phúc lợi công cộng:

- THTK, CLP trong đầu tư xây dựng

Các ban ngành chức năng luôn chấp hành đúng các chế độ quản lý đầu tư và xây dựng theo Luật Xây dựng và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật, thực hiện theo đúng kế hoạch được duyệt, tổ chức đúng trình tự, thời gian quy định.

- THTK, CLP trong quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp;

Các đơn vị quản lý và sử dụng tốt trụ sở được giao, công tác duy tu, sửa chữa, cải tạo phù hợp với điều kiện công tác tại đơn vị, đảm bảo sử dụng đúng mục đích và có hiệu quả.

- UBND xã quản lý, sử dụng đối với đất khuôn viên: 14 cơ sở, trong đó khối nhà nước sử dụng 3 cơ sở; khối sự nghiệp sử dụng 11 cơ sở (gồm 8 điểm trường học và 3 điểm Trạm y tế). Những cơ sở đất này thuộc UBND các xã và đơn vị sự nghiệp cũ trước khi sáp nhập.

đ) THTK, CLP trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên:

Quản lý, sử dụng đất đai theo quy định, hạn chế việc sử dụng lãng phí, kém hiệu quả, bỏ hoang hóa và lấn chiếm đất đai.

e) THTK, CLP trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực nhà nước:

Căn cứ Nghị quyết số 805/QĐ-UBND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh Hưng Yên về việc tạm giao biên chế cán bộ, công chức, lao động hợp đồng làm công việc hỗ trợ, phục vụ trong các cơ quan, tổ chức hành chính tỉnh Hưng Yên năm 2026; Quyết định số 2445/QĐ-UBND ngày 23/12/2025 của UBND tỉnh Hưng Yên tạm giao số lượng làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2026.

Số lượng cán bộ, công chức trong cơ quan, tổ chức hành chính xã tổng cộng 40 biên chế, số lượng làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nhiệp công lập 369 biên chế.

Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với từng chức danh vị trí công tác đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

Thường xuyên kiểm tra thực hành TKCLP của cơ quan, tổ chức trong việc quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động, giờ giấc làm việc.

UBND xã ban hành Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 30/12/2025 về việc chấp hành thời gian làm việc hành chính, kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ, văn hóa công sở của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn xã Đại Đồng năm 2026;

Quyết định số 297/QĐ-UBND ngày 31/ 12/2025 của UBND xã Đại Đồng về việc thành lập Tổ kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ, văn hóa công sở của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn xã Đại Đồng năm 2026.

g) THTK, CLP trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp: Không

h) THTK, CLP trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng của nhân dân:

Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân, cán bộ, công chức, viên chức về ý thức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sản xuất và tiêu dùng, dành nguồn lực đầu tư mở rộng sản xuất, kinh doanh.

Triển khai cuộc vận động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các đoàn thể, tổ chức quần chúng; khu dân cư, tập trung vào việc xây dựng nếp sống mới, phê phán các biểu hiện xa hoa, lãng phí trong xã hội.

2. Hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí:

- Số vụ việc lãng phí đã phát hiện: Không
- Số vụ việc đã được xử lý: Không
- Số người vi phạm và hình thức xử lý: Không

3. Phân tích, đánh giá:

a) Kết quả đạt được:

Việc triển khai THTK, CLP cho các đơn vị trên địa bàn xã cơ bản đã được các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện, các cán bộ công chức, người lao động ngày càng có ý thức trong việc tiết kiệm chống lãnh phí.

Các đơn vị thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính trong cơ quan; Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ cụ thể, rõ ràng, công khai các định mức, tiêu chuẩn chế độ chỉ tiêu, công tác quản lý điều hành ngân sách đảm bảo chặt chẽ, hiệu quả. Thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công, trang thiết bị làm việc đúng tiêu chuẩn, quản lý sử dụng ngân sách đúng mục đích, chế độ định mức theo quy định.

b) Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân;

Khi thực hiện chính quyền 2 cấp cán bộ, công chức cấp xã phải đảm nhận thêm nhiệm vụ, khối lượng công việc lớn, việc phân cấp, phân quyền và phân định thẩm quyền vẫn còn vướng mắc, gây khó khăn trong tổ chức và điều hành, nguồn lực tài chính và cơ sở vật chất tại cấp xã còn hạn chế. Làm ảnh hưởng tiến độ thực hiện các nhiệm vụ.

Định mức kinh phí chỉ thường xuyên còn thấp, giá cả các hàng hóa trên thị trường ngày càng tăng cao, khi thực hiện chính quyền 02 cấp khoảng cách trụ sở UBND tỉnh và UBND xã khá xa dẫn đến việc cán bộ công chức đi lại tập huấn, hội họp nhiều khó khăn, về sử dụng kinh phí công tác phí ảnh hưởng đến chi thường xuyên của các cơ quan, đơn vị.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VỀ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM CHỐNG LÃNG PHÍ CẦN TẬP TRUNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN TRONG THỜI GIAN TIẾP THEO

Để triển khai thực hiện có hiệu quả Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong năm 2026, UBND xã đề ra phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp như sau:

1. Tiếp tục quán triệt các quy định pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong tập thể cơ quan, đơn vị nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm trong hoạt động của cơ quan và gia đình về công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Thực hiện tiết kiệm đủ 10% chi thường xuyên theo chỉ tiêu UBND tỉnh giao năm 2026 đối với ngân sách xã.

2. Thực hiện điều hành ngân sách Nhà nước đúng luật; chủ động, tích cực, đảm bảo cân đối ngân sách xã; chủ động rà soát, sắp xếp các nhiệm vụ chi, quản lý

chặt chẽ, chi trong phạm vi dự toán được giao. Thực hiện nghiêm túc các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi tiêu ngân sách; triệt để tiết kiệm chi thường xuyên theo quy định tại Nghị quyết số 135/NQ-CP ngày 22/5/2026 của Chính phủ; rà soát, sắp xếp các nhiệm vụ chi theo thứ tự ưu tiên, cắt giảm các khoản chi thường xuyên chưa thực sự cần thiết, nhằm bảo đảm quản lý, sử dụng ngân sách đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật.

3. Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính gắn với nâng cấp hiệu quả THTK, CLP; rà soát các quy trình, thủ tục liên quan đến thủ tục hành chính để thực hiện điều chỉnh, đơn giản hóa thời gian giải quyết, tiết kiệm thời gian và chi phí cho tổ chức và người dân.

4. Mỗi cơ quan, đơn vị cần thực hiện nghiêm túc Chương trình thực hành, tiết kiệm chống lãng phí năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã, nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị và trách nhiệm của cán bộ công chức, viên chức trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Đẩy mạnh việc "Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí hàng năm.

5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hành TK, CLP; Quản lý chặt chẽ việc sử dụng kinh phí từ NSNN; Việc sử dụng trang thiết bị, phương tiện làm việc phải tiết kiệm, tuân thủ các định mức, tiêu chuẩn, mục đích sử dụng.

6. Tăng cường công tác tuyên truyền trong lĩnh vực sử dụng kinh phí hoạt động của nhà nước trong quản lý đầu tư xây dựng, việc lập dự toán đầu tư xây dựng phải tuân thủ các định mức quy định; tăng cường công tác giám sát đầu tư, quyết toán các công trình hoàn thành, quản lý đất đai, tài sản công.

7. Tăng cường chỉ đạo các cơ quan, đơn vị nghiêm túc xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ hàng năm nhằm đảm bảo tiết kiệm góp phần tăng thêm thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị mình.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ VỀ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

1. Kiến nghị về công tác chỉ đạo điều hành:

Cần quy định rõ nguyên tắc, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc ban hành định mức, tiêu chuẩn, chế độ; công khai và tổ chức thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ. Quy định rõ trách nhiệm của người đứng đầu nơi để xảy ra lãng phí; trách nhiệm trong công khai, xử lý thông tin phát hiện lãng phí.

2. Kiến nghị về hoàn thiện các quy định pháp luật về THTK, CLP: Không

3. Đề xuất các giải pháp, sáng kiến nhằm nâng cao hiệu quả công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí

- Tuyên truyền, phổ biến đẩy mạnh việc thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị của Trung ương, của Ủy ban nhân dân tỉnh, của Đảng ủy xã về các giải pháp cụ thể liên quan đến công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Tiếp tục chỉ đạo rà soát tài sản, trang thiết bị làm việc. Quản lý chặt chẽ việc đầu tư xây dựng công trình, việc tổ chức mua sắm, thanh lý tài sản, trang thiết bị

của các cơ quan, đơn vị và các địa phương. Chỉ đạo xắp xếp, tận dụng để sử dụng nhà làm việc và những tài sản, trang thiết bị còn khả năng sử dụng, hạn chế việc xây dựng mới, mua sắm thừa, chồng chéo, gây thất thoát, lãng phí để tiết kiệm chi cho ngân sách.

- Nâng cao hơn nữa nhiệm vụ, quyền hạn, thẩm quyền quyết định và trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu trong việc quản lý, điều hành và sử dụng NSNN. Có các văn bản hướng dẫn, bổ sung các quy định về thực hiện khoán kinh phí hoạt động, giao tự chủ tài chính cho các cơ quan, tổ chức một cách có hiệu quả, tự chủ về tài chính, biên chế. Việc tuyển dụng, sử dụng lao động phải căn cứ vào yêu cầu công việc, vị trí việc làm; có cơ chế khuyến khích để toàn dân thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

4. Các kiến nghị khác: Không./.

Trên đây là báo cáo thực hành tiết kiệm chống lãng phí 6 tháng đầu năm 2026 và phương hướng nhiệm vụ giải pháp 6 tháng cuối năm 2026. UBND xã Đại Đồng trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- Các ban HĐND, đại biểu HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các ủy viên UBND xã;
- MTTQ và các tổ chức CTXH;
- Các phòng, ban UBND xã;
- Các Cơ sở thôn;
- Cổng TTĐT xã (đăng tải);
- Lưu: VT, KT./.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ ĐẠI ĐỒNG T.HƯNG YÊN

Trịnh Văn Chương